

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**
Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày: 09/6/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ô
ng Hồ Văn Sơn

2. Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức
Linh, tỉnh Bình Thuận

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham
gia phiên tòa:** Ông Hoàng Thái Thoại - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh
Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:
30/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 26/2021/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thị Mỹ H, sinh ngày 08 tháng 10 năm 1980, tại tỉnh Hậu
Giang. Nơi cư trú: Thôn 3, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Quốc
tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: thiên chúa giáo. Nghề nghiệp: Làm nông.
Trình độ học vấn: 9/12. Cha: Đặng Văn L, sinh năm 1956; mẹ: Bùi Thị T, sinh năm
1958, cùng trú tại xã Phước Hòa, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Gia
đình có 03 chị em, Đặng Thị Mỹ H là con lớn trong gia đình. Chồng: Đoàn Văn N,
sinh năm 1975, trú tại thôn 3, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có 02
người con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2005. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt

- *Người bị hại:* Ông Trần Mỹ Q (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Trần Lương Mỹ Đ, sinh năm 1985. Nơi cư trú: thôn 2, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận (Anh Đ cũng là người đại diện theo ủy quyền của Trần Hữu D).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Chị Trần Nguyễn Mỹ U, sinh năm 1989. Trú: Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh – Có đơn xin xét xử vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1958. Nơi cư trú: thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1996. Nơi cư trú: thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh, tỉnh Bình – Vắng mặt

- *Người làm chứng:* anh Mai Văn H1, sinh năm 1978. Nơi cư trú: thôn 1 B, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 24/9/2020, Đặng Thị Mỹ H, sinh năm 1980, trú tại thôn 3, xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đi đưa cơm cho chồng là Đoàn Văn N, sinh năm 1975 đang làm rẫy cao su ở thôn 1A, xã Trà Tân, huyện Đức Linh. Đến khoảng 12 giờ 30 phút, Đặng Thị Mỹ H điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152, có dung tích xi lanh 85cm³) không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định lưu thông trên đường ĐT 766 theo hướng từ xã Đông Hà đi xã Tân Hà có ghé vào cây xăng Trọng Tín thuộc thôn 1A, xã Trà Tân để đổ xăng. Sau khi đổ xăng Đặng Thị Mỹ H điều khiển xe ở phần đường bên trái theo hướng lưu thông khoảng 47 mét, khi đến km 18 + 710 thì chuyển hướng qua phần đường bên phải. Lúc này, ông Trần Mỹ Q sinh năm 1956, trú tại thôn 3, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh điều khiển xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17 lưu thông theo chiều ngược lại đã tông vào xe của Đặng Thị Mỹ H làm cả hai té ngã xuống đường. Ông Trần Mỹ Q tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, Đặng Thị Mỹ H bị thương nặng được người dân đưa đi cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh điều trị.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 24/9/2020 thể hiện:

1. Hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa rộng 11 m.

Mặt đường có vạch sơn kẻ đứt đoạn, không liên tục chia mặt đường thành hai chiều lưu thông.

Hai bên đường không có vật cản che khuất tầm nhìn; hai bên đường có bản hiệu đường bộ.

Đoạn đường có ngã ba giao nhau giữa đường ĐT766 và đường số 2, thôn 1A, xã Trà Tân.

2. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí tự nhiên, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Vết cày 1

(2) Xe mô tô biển số 86AL-014.17

(3) Vết cày 2

(4) Vùng chất màu nâu đỏ 1

(5) Xe mô tô không biển số, số máy DH88XE1184152

(6) Vùng mảnh vỡ

(7) Vùng chất màu nâu đỏ 2

3. Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Đức Hạnh đi Trà Tân, lấy mép đường bên trái làm lề chuẩn và trụ điện 473ĐL/244 làm điểm mốc.

4. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông theo hướng Tân Hà đi Đông Hà, lấy lề đường bên phải theo hướng từ xã Tân Hà đi xã Đông Hà làm lề chuẩn và lấy trụ điện số 473ĐL/251 làm điểm mốc, có các dấu vết và phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông theo thứ tự như sau:

- Vết cày (1) dài 4,25 m đứt quãng không liên tục để lại trên mặt đường ĐT 766. Đo từ điểm đầu vết cày vào lề chuẩn là 3,5m, đo đến điểm mốc là 16,2m, đo

đến trung điểm giao nhau giữa đường ĐT 766 và đường số 2 là 35,7m. Đo từ điểm cuối vết cày vào lề chuẩn là 3,7m, đo đến tâm bánh trước của xe mô tô không biển số là 0,2m;

- Xe mô tô biển số 86AL-014.17 nằm ngả nghiêng bên trái trên mặt đường ĐT 766, đầu xe quay về lề trái hướng khám nghiệm. Đo từ tâm bánh sau xe đến lề chuẩn là 3m, đo từ tâm bánh trước xe đến lề chuẩn là 4m. Đo từ tâm bánh sau xe đến tâm bánh sau xe mô tô không biển số là 1,4 m;

- Vết cày (2) dài 1,4m đứt quãng không liên tục để lại trên mặt đường ĐT766. Đo từ điểm đầu vết cày đến lề chuẩn là 3,5 m, đo đến điểm đầu vết cày (1) là 2,05 m. Đo từ cuối vết cày trùng với điểm đầu gác chân bên trái người điều khiển của xe mô tô không biển số, đo vào lề chuẩn là 3,4 m;

- Vùng chất màu nâu đỏ 1 có kích thước (0,5 x 0,3) m để lại trên mặt đường ĐT766. Đo từ tâm vùng chất màu nâu đỏ 1 đến lề chuẩn là 2,5 m, đo đến tâm bánh sau xe mô tô biển số 86AL-014.17 là 1,1 m;

- Xe mô tô không biển số nằm ngả nghiêng bên trái trên mặt đường ĐT766, đầu xe quay về lề trái hướng khám nghiệm. Đo từ tâm bánh sau đến lề chuẩn là 3m, đo đến tâm vùng chất màu nâu đỏ 1 là 0,65m. Đo từ tâm bánh trước vào lề chuẩn là 3,9m;

- Vùng mảnh vỡ nằm rải rác trên mặt đường ĐT766 có kích thước (1,8 x 1) m. Đo từ tâm vùng mảnh vỡ đến lề chuẩn là 4,6m, đo đến tâm bánh trước xe mô tô 86AL-014.17 là 1,7 m;

- Vùng chất màu nâu đỏ 2 có kích thước (0,8 x 0,4) m để lại trên mặt đường ĐT766 có hình dạng không rõ ràng. Đo từ tâm vùng chất màu nâu đỏ 2 đến lề chuẩn là 4,3 m, đo đến tâm bánh sau xe mô tô không biển số là 3m, đo đến điểm mốc là 11,7 m.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 24/9/2020 thể hiện:

01 xe mô tô không biển số, trên xe có ghi chữ Super DH88, màu sơn đỏ, có số máy DH88XE1184152. Có các dấu vết sau:

- Đèn chiếu sáng phía trước bị bung chốt cố định, rơi ra khỏi vị trí ban đầu;
- Tay cầm lái người điều khiển bên phải bị lệch so với ban đầu một góc 20°
- Đầu tay lái bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước (3 x 3) cm.

- Ốp kim loại bảo vệ phuộc nhún và phuộc nhún hai bên phía trước bị đẩy cong theo hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải. Ốp kim loại bảo vệ phuộc nhún bên trái phía trước bị móp lún và bong tróc sơn kích thước (13 x 6) cm;

- Góc ba ga trước bị bung chốt cố định.

- Cánh dè chắn bùn phía trước của bánh xe trước bị bể nhựa kích thước (15x13) cm;

- Cánh dè chắn bùn phía sau của bánh xe trước bị gãy nhựa rơi ra ngoài.

- Bánh xe trước phần lốp và vỏ xe rơi ra khỏi niềng xe, phần niềng xe bị móp méo biến dạng, không rõ hình dạng;

- Đầu gác chân người điều khiển bên trái có vết mài mòn kim loại, kích thước (1 x 1) cm.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lập hồi 16 giờ 15 phút ngày 24/9/2020 thể hiện:

Xe mô tô biển số 86AL-014.17 trên xe có ghi chữ Japan Cub, màu sơn xanh. Có các dấu vết sau:

- Hai kính chiếu hậu bị bung chốt cố định.

- Cổ xe có thể lung lay.

- Bửng chắn gió bên phải bị bể nhựa, kích thước (24 x 14) cm.

- Bửng chắn gió bên trái chốt cố định phía trên bị bung hờ.

- Bửng chắn gió bên trái bị nứt nhựa dài 11 cm.

- Chàng ba bị đẩy cong hướng từ trước ra sau.

- Dè chắn bùn trước bị gãy rơi ra khỏi vị trí ban đầu.

- Ốp nhựa bảo vệ phuộc nhún phía trước bên phải bị bể nhựa, kích thước (12 x 10) cm;

- Phuộc nhún phía trước bị đẩy cong theo hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- Mặt trước bên phải của phuộc nhún trước bên phải có vết trượt xước và bám dính chất màu xanh, kích thước (7 x 25) cm.

- Bánh xe trước bị cong vênh, 13 căm xe bị gãy, phần niềng xe bị hờ một phần so với bánh xe, kích thước (12 x 1) cm;

- Đầu gác chân người điều khiển bên phải bị bong tróc cao su để lộ phần kim loại bị mài mòn, kích thước (2 x 2) cm;

- Đầu tay thắng bên phải có vết mài mòn kim loại, kích thước (1 x 0,5) cm.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1053/PY-PC09 ngày 14/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- Đa chấn thương vết thương vùng giữa chân, vùng trên cung mào trái, vùng ngực trên và vùng thượng vị.

- Vùng giữa trán biến dạng, ấn lõm, sờ nắn có tiếng lạo xạo; vỡ xương sọ trán thành nhiều mảnh phức tạp; xuất huyết nội sọ;

- Hai mắt có dấu hiệu đeo kính dâm.

2. Nguyên nhân chết:

Chấn thương sọ não: Vỡ xương sọ trán thành nhiều mảnh phức tạp, xuất huyết nội sọ.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương và vật tác động:

Chấn thương vùng giữa trán, vỡ xương sọ trán, vết thương rách da trên cung mào trái do va đập trực tiếp với vật tầy bề mặt không bằng phẳng gây ra.

- Chiều hướng vết thương: Như đã mô tả ở trên

- Nồng độ cồn (Ethanol) trong máu của Trần Mỹ Q là: 0,65mg/100mL.

Tại kết luận giám định số 1295/KLGD/PC09 ngày 16/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

1. Tại thời điểm tai nạn giao thông xảy ra xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17 lưu thông trên đường ĐT766 theo hướng từ xã Tân Hà đi hướng xã Đông Hà; xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152) lưu thông theo chiều ngược lại.

2. Tại thời điểm giám định, phát hiện dấu vết va chạm giữa xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17 và xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152):

- Dấu vết va chạm trên xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152): Gãy vỡ một phần chấn bunn bánh xe trước; bung lốp bánh xe trước khỏi

vị trí ban đầu; gãy một số nan hoa, cong vành, gãy, biến dạng vành bánh xe trước, có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh xe phù hợp với dấu vết va chạm trên xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17: Gãy vỡ mũi chắn bùn bánh xe trước, gãy một số nan hoa, cong vành vành bánh xe trước, có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh xe;

- Dấu vết va chạm trên xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152): Trượt xước mất chất màu xanh, móp lún, biến dạng kim loại mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ phần trên giảm xóc bánh xe trước, có chiều từ trước ra sau, từ trái qua phải; trượt xước kim loại, mất chất màu xanh mặt ngoài ốp kim loại bảo vệ phần dưới giảm xóc bên trái bánh xe trước, có chiều từ trước ra sau, từ trái qua phải; cong lệch hai giảm xóc trước, có chiều từ trước ra sau, từ trái qua phải phù hợp với các dấu vết va chạm trên xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17: Trượt xước kim loại, bám dính chất màu xanh mặt ngoài bên phải phanh đùm bánh xe trước, có chiều từ ngoài tâm trục bánh xe; trượt xước kim loại bám dính chất màu xanh mặt ngoài, phía trước giảm xóc trước bên phải, có chiều từ trước ra sau; gãy vỡ nhựa, bám dính chất màu xanh ốp nhựa bảo vệ giảm xóc trước bên phải; cong lệch hai giảm xóc trước, có chiều từ trước ra sau, từ trái qua phải.

- Vị trí va chạm giữa xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17 và xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152) nằm trước điểm đầu vết cày ký hiệu số 1 trên sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải đường ĐT766 theo hướng từ xã Tân Hà đi hướng xã Đông Hà.

3. Vết cày ký hiệu số 1 trên sơ đồ hiện trường là do sau khi va chạm với xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17, xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152) ngã trái và trượt trên mặt đường, phần kim loại vành bánh xe trước cong vành, gãy, biến dạng ma sát với mặt đường tạo ra

- Vết cày ký hiệu 3 trên sơ đồ hiện trường là do sau khi va chạm với xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17, xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152) ngã trái và trượt trên mặt đường, phần kim loại đầu gác trước bên trái ma sát với mặt đường tạo ra.

4. Vùng mảnh vỡ nhựa ký hiệu 6 trên sơ đồ hiện trường, có các mảnh vỡ màu xanh và màu đỏ là của xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152) để lại sau khi va chạm.

Tại kết luận giám định số 1296/KLGD/PC09 ngày 21/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Tại thời điểm giám định:

5.1. Xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17

- Hệ thống phanh trước: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật

- Hệ thống phanh sau: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật

- Hệ thống đèn chiếu sáng trước và sau: Được lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

5.2. Xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152)

- Hệ thống phanh trước: Không có

- Hệ thống phanh sau: Sử dụng phanh bóp, phanh rì sét, cụm chi tiết lắp đặt đúng vị trí, đúng kỹ thuật, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật

- Hệ thống đèn chiếu sáng trước và sau: Không có

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/2021/TgT ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của bà Đặng Thị Mỹ H:

- Vết thương – chấn thương hàm trái, gãy kín ngành lên bên trái xương hàm dưới (không phải ngành lên bên phải như giấy chứng nhận thương tích), đã được phẫu thuật điều trị hiện cal xương chưa ổn định, cằm lệch phải, tê bì nửa mặt bên trái, há miệng hạn chế, để lại sẹo kích thước 1 x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21 % = 1 %.

- Vết thương – chấn thương 1/3 trên mặt trong cẳng chân phải, gãy 1/3 trên xương chày, máu, tắc động mạch khoeo chân phải, đã được phẫu thuật điều trị, hiện cal xương chưa ổn định, cẳng chân phải hạn chế cử động gấp – duỗi, cổ chân phải hạn chế cử động gấp – duỗi – xoay ; sẹo tổn thương thành động mạch khoeo chân phải làm hạn chế dòng chảy sau chân phải, để lại sẹo vết thương kích thước 10 x 2

cm ; 03 sẹo vết mổ : Vết 1 ở ngoài kích thước 45 x 1 cm, vết 2 ở mặt trước kích thước 17 x 0,2 cm, vết 3 ở mặt trong kích thước 34 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 21 % + 11 % + 3 % + 3 % + 2 % + 3 %.

- Mảng ghép da đùi phải kích thước 14 x 5,5 cm tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%.

- Sẹo vết mổ 1/3 dưới cẳng chân trái kích thước 8 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 53 % (năm mươi ba phần trăm).

- Các vết thương – chấn thương do vật tày gây ra.

- Vết thương – chấn thương hàm trái có chiều hướng tác động từ trái sang phải; vết thương – chấn thương cẳng chân phải có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Tình tiết giảm nhẹ: Đặng Thị Mỹ H đã tự nguyện bồi thường phần thiệt hại, thành khẩn khai báo, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17, quá trình xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Mạnh Thường.

- Đối với 01 xe mô tô không có biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để làm rõ nguồn gốc.

Về dân sự: Đặng Thị Mỹ H đã thỏa thuận bồi thường số tiền 2.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 33/CT-VKS-HS ngày 11/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Đặng Thị Mỹ H ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,

skhoản 1, khoản 2 Điều 51, 54, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thị Mỹ H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có yêu cầu gì về phần dân sự.

Bị cáo Đặng Thị Mỹ H thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/9/2020, Đặng Thị Mỹ H, không có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152, có dung tích xi lanh 85 cm³) lưu thông trên đường ĐT 766 theo hướng từ xã Đông Hà đi xã Tân Hà, huyện Đức Linh. Khi đi đến Km 18 + 710 thuộc thôn 1A, xã Trà Tân, huyện Đức Linh do đi không đúng phần đường quy định và chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17 do ông Trần Mỹ Q điều khiển theo chiều ngược lại làm ông Q té xuống đường tử vong do bị chấn thương sọ não. Hành vi của Đặng Thị Mỹ H đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 1, 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người. Vì vậy hành vi của Đặng Thị Mỹ H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự công cộng, gây tổn thất nặng nề về con người cho gia đình và xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật, có thể nhận thức được mình không đủ điều kiện để điều khiển phương tiện tham gia giao thông theo quy định mà vẫn điều khiển xe đi không đúng phần đường và chuyển hướng không đảm bảo an toàn đã gây ra tai nạn giao thông với hậu quả nghiêm trọng, thể hiện bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy, cần xử phạt một mức án nghiêm, tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho gia đình người bị hại; trong vụ án này xét thấy người bị hại cũng có một phần lỗi trong việc điều khiển xe tốc độ cao và nồng độ cồn vượt quy định, bản thân bị cáo cũng bị thương nặng trong tai nạn cần thời gian dài để điều trị, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại, tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Đặng Thị Mỹ H được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nghĩ cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp, để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Đặng Thị Mỹ H có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51 BLHS nên cần áp dụng điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

Xét thấy bị cáo Đặng Thị Mỹ H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng nên nghĩ không cần cách ly ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú phối hợp cùng gia đình giáo dục là được.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì khác về dân sự. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng:

- 01 xe máy biển kiểm soát 86AL-014.17, quá trình xác minh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Mạnh T1 là đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô không có biển kiểm soát (số máy DH88XE-1184152), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để làm rõ nguồn gốc và xử lý sau là phù hợp.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị Mỹ H, phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đặng Thị Mỹ H 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án (09/6/2021).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Đặng Thị Mỹ H cho UBND xã Tân Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận để quản lý, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc Đặng Thị Mỹ H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 09/6/2021; báo chon người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo ngay tại phiên tòa).

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND, Công an huyện;
- TTLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn Phòng./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn